

Số: /QĐ-BĐDHĐQT

Bình Định, ngày tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2022**  
**của Phòng giao dịch NHCSXH huyện Hoài Ân**

**TRƯỞNG BAN ĐẠI DIỆN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG**  
**CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) quy định về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tín dụng trong hệ thống NHCSXH;*

*Căn cứ Công văn số 1190/NHCS-KHN ngày 17/02/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc thực hiện chỉ tiêu kế hoạch dư nợ năm 2022 đối với chương trình cho vay hộ gia đình sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn và thương nhân tại vùng khó khăn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 609/TTr-NHCSBĐ ngày 08/4/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2022 của Phòng giao dịch NHCSXH huyện Hoài Ân theo danh mục đính kèm.

**Điều 2.** Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Hoài Ân báo cáo UBND huyện, trình Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện phân bổ chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2022 được giao tại Quyết định này theo đúng quy định cho các đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh, Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện Hoài Ân, Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Hoài Ân và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- TV BDD HĐQT NHCSXH tỉnh;
- UBND huyện Hoài Ân;
- PVP NN;
- Lưu: VT, K20.

**TM. BDD HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Lâm Hải Giang**

**DANH MỤC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH TÍN DỤNG NĂM 2022  
CỦA NHCSXH HUYỆN HOÀI AN**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BĐDHĐQT ngày tháng 4 năm 2022  
của Trưởng BĐDHĐQT NHCSXH tỉnh)*

*Đơn vị: triệu đồng*

| <b>TT</b> | <b>Chỉ tiêu</b>   | <b>Kế hoạch<br/>dự nợ đã<br/>thông báo<br/>năm 2022</b> | <b>Điều<br/>chỉnh<br/>tăng (+)/<br/>giảm (-)</b> | <b>Chỉ tiêu kế<br/>hoạch dự<br/>nợ năm<br/>2022</b> |
|-----------|---|---|--|---|
| 1         | Hộ nghèo (NĐ 78/2002/NĐ-CP)                                     | 82.881  | 2.300  | 85.181  |
| 2         | Hộ sản xuất kinh doanh tại vùng<br>khó khăn (QĐ 31/2007/QĐ-TTg) | 45.802  | -2.300   | 43.502  |